TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2023/HS-ST
Ngày: 25-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Chung Quốc Hội**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trịnh Phước Đức.**

Bà **Nguyễn Tường Diễm Linh Giang**.

- Thư ký phiên toà: Ông **Lâm Thanh Toàn** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên toà: Ông **Trịnh Hải Đăng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn G, sinh năm 1986, tại U Minh, tỉnh Cà Mau;

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKHKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau;

Chỗ ở: Ấp D, xã E, thành phố F, Kiên Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị Ph;

Vợ tên Phan Kiều N, có 02 con sinh năm 2014 và năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Thanh T, sinh năm 1974, tại An Minh, Kiên Giang;

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKHKTT: Ấp A, xã B, huyện C, Kiên Giang.

Chỗ ở: Ấp D, xã E, thành phố F, Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 02/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết);

Vợ tên Nguyễn Thị T, có 02 con sinh năm 1993 và năm 2000;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Vườn Quốc gia P.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn T** – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Văn Trường T**, sinh năm 1982 (Có mặt).

Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào buổi tối ngày 20/11/2022, bị cáo Nguyễn Văn G và Lê Thanh T uống rượu tại khu vực gần cầu C2 thuộc ấp D, xã E, thành phố F, tỉnh Kiên Giang thì được người nam giới tên Q (chưa rõ nhân thân) thuê đi chặt cây rừng để lấy gỗ với giá tiền công 400.000 đồng/ngày, Q thỏa thuận sẽ lo luôn phần thức ăn, nước uống và công cụ, phương tiện để chặt cây rừng. Đến khoảng 08 giờ, ngày 21/11/2022, Quận điều khiển xe mô tô có kiểu dáng giống xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave (không có biển kiểm soát) đến khu vực gần cầu C2 đón bị cáo T và G rồi cùng đi đến Tiểu khu 80 rừng phòng hộ Vườn quốc gia Phú Quốc thuộc địa giới hành chính ở ấp D, xã E, thành phố F. Khi đến nơi, Q lấy cưa máy, dao rựa, cưa cầm tay, xà beng, thước dây, bình nước đã cất giấu trước đó, bị cáo T và G biết đây là đất rừng nhưng do nghĩ là không bị phát hiện nên đã cùng với Q khai thác gỗ trái phép, trong đó Q sử dụng cưa máy để cưa hạ và cắt khúc cây rừng, còn bị cáo T và G dùng xà beng, cưa cầm tay, dao rựa chặt nhánh, lột vỏ cây rừng để lấy gỗ. Từ khoảng 08 giờ đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 21/11/2022, bị cáo T, G và Quận đã khai thác trái phép 04 cây rừng, cắt thành 07 khúc gỗ có tổng khối lượng gỗ là 0,754 m^3, loại Kiền kiền Phú Quốc. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia P phối hợp với Vườn quốc gia P và Cơ quan Cảnh

sát điều tra – Công an thành phố P tuần tra, phát hiện bị cáo T, G, Quận đang khai thác gỗ trái phép nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo T và G; riêng Q đã bỏ trốn nên không bắt giữ được. Ngày 29/11/2022, Hạt Kiểm lâm thành phố P khởi tố vụ án và chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P. Đến ngày 30/11/2022, Nguyễn Văn G và Lê Thanh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P khởi tố, tạm giam để điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 03 cây cưa bằng kim loại, mỗi cây lưỡi dài 40 cm, cán bọc nhựa đen dài 22 cm, thu giữ tại thời điểm bắt người phạm tội quả tang:

- 01 cưa máy, loại chạy bằng pin, nhãn hiệu AEG, màu cam, lưỡi cưa kim loại dài 37 cm;

- 01 cây rựa cán gỗ dài 52 cm, lưỡi kim loại dài 36 cm;

- 01 cây cưa kim loại, lưỡi dài 40cm, cán bọc nhựa màu đen dài 12 cm;

- 01 thước dây nhãn hiệu LIWIN loại 05 m;

- 01 cây xà beng bằng kim loại, dài 01 m;

- 01 bình đựng nước bằng nhựa, hình trụ, cao khoảng 30 cm, màu đỏ;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A93, Ram 8 GB, kiểu máy CPH2121, IMEI 1: 8672180591800 5G; IMEI 2: 867218059180042; số sê-ri VPBIW47TB6P7JZNN, màu đen, đã qua sử dụng, có ốp lưng bằng nhựa, sử dụng sim số 0962117107 của bị cáo Nguyễn Văn G, đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với số gỗ bị khai thác trái phép trong vụ án gồm: 04 cây rừng đã được cắt thành 07 khúc gỗ có tổng khối lượng gỗ là 0,754 m^3 do hiện trường vụ án có địa hình hiểm trở không thể vận chuyển ra ngoài được nên Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia P và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P không thu giữ được, chỉ lấy mẫu trưng cầu giám định và để lại hiện trường, bàn giao cho Vườn quốc gia P quản lý.

Tại Kết luận giám định số 675/CNR-VP ngày 23/11/2022 của Viện Nghiên cứu Nông Nghiệp Rừng – Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam kết luận 04 mẫu gỗ do hạt Kiểm lâm Vườn Quốc Gia P trưng cầu giám định có ghi ký hiệu riêng từ mẫu số 1 đến mẫu số 4 đồng nhất một chủng loại gỗ tên là Kiền Kiền Phú Quốc, được sếp nhóm IA trong "Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm" ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính Phủ và có tên trong "Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ" ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính Phủ.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 16/KL-HĐĐGTS, ngày 21/3/2023 của Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P, kết luận: Giá trị 07 lóng gỗ tròn có khối lượng 0,754 m^3, loại Kiền Kiền Phú Quốc tại thời điểm tháng 11/2022 là 980.200 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKSPQ ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn G và Lê Thanh T về tội "vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm h khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 1 Điều 232, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo G từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 232, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo G và T cùng chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho Vườn Quốc gia P thiệt hại giá trị các cây gỗ bị cưa hạ là 980.200 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

01 cưa máy, loại chạy bằng pin, nhãn hiệu AEG, màu cam, lưỡi cưa kim loại dài 37 cm, còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

03 cây cưa bằng kim loại, mỗi cây lưỡi dài 40 cm, cán bọc nhựa đen dài 22 cm; 01 cây rựa cán gỗ dài 52 cm, lưỡi kim loại dài 36 cm; 01 cây cưa kim loại, lưỡi dài 40cm, cán bọc nhựa màu đen dài 12 cm; 01 thước dây nhãn hiệu LIWIN loại 05 m; 01 cây xà beng bằng kim loại, dài 01 m; 01 bình đựng nước bằng nhựa, hình trụ, cao khoảng 30 cm, màu đỏ không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch tiêu hủy.

Đối với số gỗ bị khai thác trái phép trong vụ án gồm: 04 cây rừng đã được cắt thành 07 khúc gỗ có tổng khối lượng gỗ là 0,754 m^3 do hiện trường vụ án có địa hình hiểm trở không thể vận chuyển ra ngoài được nên Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia P và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P không thu giữ được, chỉ lấy mẫu trưng cầu giám định và để lại hiện trường, bàn giao cho Vườn quốc gia P quản lý.

Đối với những người nam giới tên Q có liên quan trong vụ án, hiện chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo G và T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo G và T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo G và T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố.

Như vậy có đủ cơ sở xác định vào khoảng 08 giờ, ngày 21/11/2022, Q và 01 người nam giới (không rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô có kiểu dáng giống xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave (không có biển kiểm soát) đến khu vực gần cầu C2 đón bị cáo T và G rồi cùng đi đến Tiểu khu 80 rừng phòng hộ Vườn quốc gia P thuộc địa giới hành chính ở ấp D, xã E, thành phố F dùng cưa máy, dao rựa, cưa cầm tay, xà beng, thước dây, bình nước đã cất giấu trước đó để khai thác gỗ trái phép, trong đó Q sử dụng cưa máy để cưa hạ và cắt khúc cây rừng, còn bị cáo T và G dùng xà beng, cưa cầm tay, dao rựa chặt nhánh, lột vỏ cây rừng để lấy gỗ với tổng khối lượng gỗ là 0,754 m^3, loại Kiền Kiền Phú Quốc, giá trị gỗ bị thiệt hại là 980.200 đồng.

Do cần tiền tiêu xài, bị cáo G và T đồng ý nhận lời của người tên Q vào Tiểu khu 80 rừng phòng hộ Vườn quốc gia P thuộc địa giới hành chính ở ấp D, xã E để khai thác gỗ trái phép, các bị cáo biết là cây rừng nhưng vì cần tiền tiêu xài nên các bị cáo bất chấp quy định pháp luật mà thực hiện hành vi phạm tội. Khi đến vị trí khai thác gỗ, Q là người dùng cưa máy cưa hạ cây gỗ, Q phân công bị cáo G lột võ cây rừng bị cưa hạ, bị cáo T chặt các nhánh cây, dây leo. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất đồng phạm, gây ảnh hưởng đặc biệt đến môi trường sống của các động thực rừng do Vườn Quốc gia P quản lý, bảo tồn.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động quản lý của Nhà nước về bảo vệ môi trường, cụ thể là xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng. Hội đồng xét xử nhận thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm h khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố đối với bị cáo G và T là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tính tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, các bị cáo đã khắc phục thiệt hại số tiền 980.200 đồng cho Vườn Quốc gia P, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho các bị cáo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt đóng góp tích cực cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại.

Ông T là người đại diện của Vườn Quốc gia P yêu cầu bị cáo G và T cùng chịu trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại các cây gỗ do bị cáo cưa hạ là 980.200 đồng, tại phiên tòa bị cáo G và T cũng khắc phục thiệt hại số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc theo biên lai số 0007614 ngày 25/4/2023 nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của hai bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo G, T và Quận dùng 03 cây cưa bằng kim loại, mỗi cây lưỡi dài 40 cm, cán bọc nhựa đen dài 22 cm; 01 cây rựa cán gỗ dài 52 cm, lưỡi kim loại dài 36 cm; 01 cây cưa kim loại, lưỡi dài 40cm, cán bọc nhựa màu đen dài 12 cm; 01 thước dây nhãn hiệu LIWIN loại 05 m; 01 cây xà beng bằng kim loại, dài 01 m; 01 bình đựng nước bằng nhựa, hình trụ, cao khoảng 30 cm, màu đỏ không còn giá trị sử dụng nên xem xét tuyên tịch tiêu hủy. Đối với 01 cưa máy, loại chạy bằng pin, nhãn hiệu AEG, màu cam, lưỡi cưa kim loại dài 37 cm còn giá trị sử dụng nên xem xét tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Toàn bộ vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc lưu giữ theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 26/QĐ-VKSPQ ngày 20/3/2023.

Đối với điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A93, Ram 8 GB, kiểu máy CPH2121, IMEI 1: 8672180591800 5G; IMEI 2: 867218059180042; số sê-ri VPBIW47TB6P7JZNN, màu đen, đã qua sử dụng, sử dụng sim số 0962117107 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn G, thấy rằng bị cáo không dùng điệm thoại này để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với số gỗ bị khai thác trái phép trong vụ án gồm: 04 cây rừng đã được cắt thành 07 khúc gỗ có tổng khối lượng gỗ là 0,754 m^3 do hiện trường vụ án có địa hình hiểm trở không thể vận chuyển ra ngoài được nên Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia P và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P không thu giữ được, chỉ lấy mẫu trưng cầu giám định và để lại hiện trường, bàn giao cho Vườn quốc gia P quản lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo G và T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1 Căn cứ điểm h khoản 1 Điều 232; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 05 (năm) tháng 06 (sáu) ngày tù.

Bị cáo G bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến ngày 10/01/2023 là đã chấp hành 01 tháng 21 ngày tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam của bị cáo nên bị cáo Nguyễn Văn G tiếp tục chấp hành 03 (ba) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo G có hoàn cảnh khó khăn, làm thuê theo ngày lao động, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình thức phạt tiền.

1.2 Căn cứ điểm h khoản 1 Điều 232; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh T phạm tội "vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản".

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 05 (năm) tháng 06 (sáu) ngày tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo Lê Thanh T tại phiên tòa do thời hạn chấp hành hình phạt tù bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo T có hoàn cảnh khó khăn, làm thuê theo ngày lao động, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình thức phạt tiền.

2. Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Bị cáo G và T đã khắc phục thiệt hại số tiền 980.200 đồng theo biên lai số 0007614 ngày 25/4/2023 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 cưa máy, loại chạy bằng pin, nhãn hiệu AEG, màu cam, lưỡi cưa kim loại dài 37 cm.

Tịch thu tiêu hủy 03 cây cưa bằng kim loại, mỗi cây lưỡi dài 40 cm, cán bọc nhựa đen dài 22 cm; 01 cây rựa cán gỗ dài 52 cm, lưỡi kim loại dài 36 cm; 01 cây cưa kim loại, lưỡi dài 40cm, cán bọc nhựa màu đen dài 12 cm; 01 thước dây nhãn hiệu LIWIN loại 05 m; 01 cây xà beng bằng kim loại, dài 01 m; 01 bình đựng nước bằng nhựa, hình trụ, cao khoảng 30 cm, màu đỏ.

Toàn bộ vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc lưu giữ theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 26/QĐ-VKSPQ ngày 20/3/2023.

Đối với số gỗ bị khai thác trái phép trong vụ án gồm: 04 cây rừng đã được cắt thành 07 khúc gỗ có tổng khối lượng gỗ là 0,754 m^3 do hiện trường vụ án có địa hình hiểm trở không thể vận chuyển ra ngoài được nên Hạt Kiểm lâm Vườn quốc gia P và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P không thu giữ được, chỉ lấy mẫu trưng cầu giám định và để lại hiện trường, bàn giao cho Vườn quốc gia P quản lý.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn G và Lê Thanh T mỗi người phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Phú Quốc;
- Chi cục THADS Tp. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA Tp. Phú Quốc;
- Bị cáo, nguyên đơn dân sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chung Quốc Hội